

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KON TUM  
TỈNH KON TUM**

Số: 55/2020/QĐST-DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Kon Tum, ngày 30 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT: Số 63/22 Mạc Đĩnh C, phường Duy T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

Chỗ ở hiện nay: Số 129 Phan Chu T, phường Thắng L, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đăk C, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chị Nguyễn Thị Thanh T trả cho chị Nguyễn Thị Mỹ T số tiền là 280.000.000 đồng (*Hai trăm tám mươi triệu đồng*), trả sau khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Kể từ ngày các đương sự thỏa thuận, chị Nguyễn Thị Mỹ T có quyền yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền nợ mà chị Nguyễn Thị Thanh T không thi hành

đủ khoản tiền nêu trên thì hàng tháng chị T còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên là 05%/năm.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, các Điều 6, 18, 19, khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*). án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Mỹ T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Mỹ T 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003604 ngày 16/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Kon Tum;
- Chi cục THA DS Tp Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐỖ VĂN TOÀN**